

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ
TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN – ĐẮK LẮK

Thời gian: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận	0,5
	2	<p><i>“Tình thương là cơ sở quan trọng nhất tạo nên cái đẹp của xã hội xã hội chủ nghĩa”, có thể hiểu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã hội chủ nghĩa là một xã hội mang lại sự tự do, công bằng, hạnh phúc cho mọi người.... - Truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam là lòng nhân ái, đó cũng chính là nền tảng trong sự nghiệp đấu tranh và xây dựng đất nước trong suốt bốn ngàn năm lịch sử.... - Tình thương là cơ sở quan trọng nhất tạo nên cái đẹp của xã hội mới. 	0,25
		<p><i>“Đặc biệt, thanh niên cần phải xây dựng tình thương sâu sắc đối với nhân dân lao động và vì tình thương đó mà căm ghét bóc lột, ăn bám và tội ác”.</i> Tác giả nói như vậy vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thế hệ thanh niên, những con người có trách nhiệm gánh vác sự tồn vong của đất nước trong tương lai. - Cần phải xây dựng tình thương sâu sắc với cộng đồng, nhân dân. - Trách nhiệm đấu tranh với cái xấu (bóc lột, ăn bám, tội ác) để xây dựng đất nước phát triển và thịnh vượng hơn. 	0,25
		<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu ra thông điệp của đoạn trích có ý nghĩa nhất với bản thân. - Trình bày suy nghĩ của mình về thông điệp đó. <p>(Có thể chọn thông điệp về ý nghĩa tình thương với con người và xã hội hoặc nhận thức của thanh niên về tình thương trong cuộc sống....)</p>	0,25
4		0,5	

II	LÀM VĂN	7,0	
	1	“Tình thương là hạnh phúc của con người”.	2,0
	<p>Yêu cầu về hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cấu trúc 01 đoạn văn nghị luận, khoảng 200 từ, có đủ các phần: mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn. - Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu... 	0,25	
	<p>Yêu cầu về nội dung:</p> <p>Xác định và triển khai đúng vấn đề cần nghị luận: Tình thương là hạnh phúc của con người, cụ thể như sau:</p>		
	<p>* Giải thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tình thương</i> là tình cảm nồng nhiệt làm cho gắn bó mật thiết và có trách nhiệm với con người. <i>Hạnh phúc</i> là trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện. - Câu nói định hướng nhận thức của con người trong cuộc sống khi lấy tình thương làm lẽ sống cao cả của mình (con người có thể thỏa mãn ý nguyện, được hưởng niềm vui sướng, hạnh phúc mà tình thương mang lại). 	0,25	
	<p>* Phân tích, chứng minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong phạm vi gia đình: tình thương của ông bà, cha mẹ đối với con cháu, chấp nhận bao vất vả, cực nhọc, hy sinh để nuôi dạy con cái nên người; sự trưởng thành của con cái chính là hạnh phúc nhất của đời mình. Tình yêu thương, hòa thuận của anh em tạo nên sự bền vững của hạnh phúc gia đình.... - Trong phạm vi xã hội: Tình thương là truyền thống đạo lý, tạo nên sự gắn bó chặt chẽ trong quan hệ cộng đồng, giai cấp, dân tộc.... 	0,5	
<p>* Đánh giá, mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định: Đó là một quan niệm nhân sinh cao quý - Phê phán lối sống thờ ơ, vô cảm, thiếu tình thương, không biết quan tâm, chia sẻ, đồng cảm và giúp đỡ người khác... 	0,5		
<p>* Bài học và liên hệ bản thân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu nói định hướng cho chúng ta thái độ sống đúng đắn trong cuộc sống để 	0,5		

	<p>đón nhận hạnh phúc của đời người...</p> <p>- Liên hệ bản thân.</p>	
2	<p>Cảm nhận của anh (chị) về vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh.</p>	5,0
	<p>I. Yêu cầu về kĩ năng</p> <p>Hiểu đề, biết cách làm bài văn nghị luận văn học. Biết phân tích bài thơ để làm sáng tỏ vấn đề. Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ. Hành văn trôi chảy. Văn viết có cảm xúc. Không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả...</p>	
	<p>II. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Trên cơ sở những hiểu biết về nhà thơ Xuân Quỳnh và bài thơ Sóng, học sinh biết phân tích những chi tiết nghệ thuật để làm rõ vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ; có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần nêu được ý cơ bản sau:</p>	
	Nêu được vấn đề nghị luận, giới thiệu bài thơ	0,5
	Vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ thể hiện trong bài thơ	
	- Qua hình tượng Sóng, Xuân Quỳnh tự bạch những cung bậc tâm trạng của người phụ nữ khi yêu cũng như những khát khao thoát khỏi giới hạn chật hẹp tìm đến những chân trời đích thực của tình yêu (<i>khổ 1, khổ 2</i>).	0,5
	- Cảm nhận sự diệu kì của tình yêu và khát vọng tìm kiếm sự khởi nguồn “khi nào ta yêu nhau” (<i>khổ 3, 4</i>).	0,5
	- Tình yêu gắn với một nỗi nhớ cồn cào, da diết; nỗi nhớ chiếm cả tầng sâu, chiều rộng và trải dài theo thời gian, lúc hiện hữu, khi lắng sâu, ngập tràn cả ý thức lẫn tiềm thức (<i>khổ 5</i>).	0,5
	- Cũng như sóng chỉ có một hướng đích duy nhất là bờ, em chỉ có phương anh làm điểm đến, bất chấp cuộc đời có nhiều trái ngang. Đó chính sự thủy chung, sắt son, hướng đến khát vọng một tình yêu chân thành, cao đẹp (<i>khổ 6,7</i>).	0,5
	- Khát vọng có được một tình yêu chân thành, vĩnh hằng vượt lên thử thách của thời gian, sự hữu hạn của đời người (<i>khổ 8,9</i>).	0,5
	- Đặc sắc nghệ thuật: Hình tượng ẩn dụ - biểu tượng (mượn hình tượng sóng để thể hiện tình yêu một cách sinh động, gợi cảm); thể thơ năm chữ với nhịp thơ linh hoạt, nhịp nhàng gợi âm vang của sóng; kết cấu song hành: sóng và em; ngôn ngữ giản dị, trong sáng; hình ảnh thơ có nhiều sức gợi; giọng điệu tha	1,0

	thiết chân thành, ít nhiều có sự phấp phỏng lo âu...	
	- Đánh giá bài thơ và vẻ đẹp tâm hồn của Xuân Quỳnh. - Liên hệ bản thân...	0,5
	- Sáng tạo, chính tả: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo và chuẩn xác (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,...); thể hiện được dấu ấn cá nhân...	0,5

--- Hết ---

Nguồn :  Hocmai (sưu tầm)